

Số: 2801 /QĐ-SGDĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

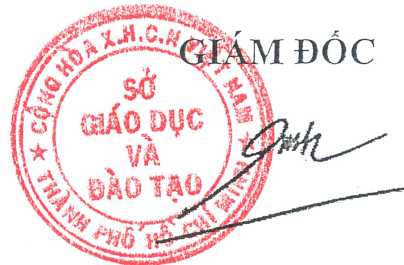
Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2026 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN Khu vực II (để phối hợp);
- Các Phòng GD - KBNN KV II
nơi đơn vị giao dịch (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC.



Nguyễn Văn Hiếu

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương

Mã ĐVQHNS: 1019468

Mã KBNN nơi giao dịch: Phòng Giao dịch số 9 - KBNN KV II (0114)

(Kèm theo Quyết định số 2801/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	31.220.000
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	31.220.000
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
1.1	Chi từ ngân sách thành phố (nguồn 13)	0
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14)	0
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	0
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	31.220.000
2.1	Chi từ ngân sách thành phố (nguồn 12)	31.220.000
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0
2.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14)	-
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	-
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0
2.3	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (nguồn 18)	-
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	-

Nội dung kinh phí và dự toán kinh phí được giao lại trên cơ sở căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

Ghi chú:

- 1. Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.
- 2. Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế đúng quy định.

Chi tiết kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên của đơn vị như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
1	Chi lương và các khoản kinh phí hoạt động	-
2	Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng	-
3	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	
4	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	-
5	Kinh phí phụ trội, làm thêm giờ	-
6	Hỗ trợ chi phí học tập	
7	Miễn giảm học phí	31.220.000
8	Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND và chi tinh giản biên chế (nếu có)	-
9	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	-

